

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 CÔNG TY TNHH BHNT MIRAE ASSET PRÉVOIR

### I. Sơ lược lịch sử hoạt động

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir (trước đây là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prévoir Việt Nam) là công ty 100% vốn nước ngoài với thời hạn hoạt động 50 năm theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 31/GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 17 tháng 3 năm 2005.

Trong năm, Công ty đã tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu từ 1.079 tỷ VND lên thành 2.158 tỷ VND và thay đổi tên từ Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prévoir Việt Nam thành Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Mirae Asset Prévoir theo Giấy phép điều chỉnh số 31/GPĐC10/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 8 tháng 5 năm 2018.

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, hoạt động đầu tư và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của Pháp luật.

Theo Thư chấp thuận số 10806/BTC-QLBH do Bộ Tài chính cấp ngày 6 tháng 9 năm 2018, Công ty đã thay đổi địa điểm trụ sở chính từ Tầng 9, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đến Tầng 18, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty có một chi nhánh tại Tầng 9, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

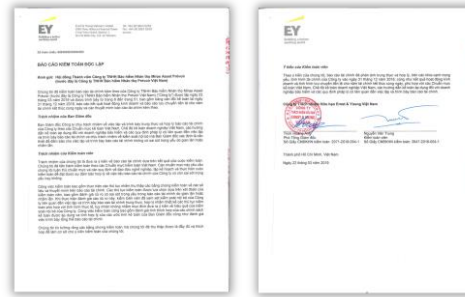
### II. Báo cáo của Ban giám đốc

Tầm nhìn của Mirae Asset Prévoir trong giai đoạn phát triển mới là trở thành một Công ty bảo hiểm năng động và được tin cậy về dịch vụ tài chính và bảo hiểm thông qua các giải pháp bảo hiểm nhân thọ sáng tạo và tiên phong trên thị trường.

Tổng doanh thu phí năm 2018 đạt hơn 405 tỷ đồng, tổng doanh thu từ hoạt động tài chính đạt hơn 204 tỷ đồng. Biên khả năng thanh toán của Công ty cao hơn 20 lần so với yêu cầu biên khả năng thanh toán tối thiểu.

### III. Báo cáo của kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập của Mirae Asset Prévoir năm 2018 là công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).



### IV. Kiểm toán nội bộ

Công ty thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định nội bộ, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về kiểm toán nội bộ theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

### V. Các bên có liên quan

Chi tiết về chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 như sau:

	Cổ phần (%)	Số vốn góp (VND)
Công ty TNHH BHNT Mirae Asset	50,000	1.079.000.000.000
Prévoir-Vie Groupe	45,775	987.813.710.000
Scor Global Vie	4,225	91.186.290.000
<b>Tổng</b>	<b>100</b>	<b>2.158.000.000.000</b>

### VI. Tổ chức và nhân sự

Công ty có đầy đủ các bộ phận và tổ chức đáp ứng tuân thủ quy định của luật pháp. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2018, công ty có 115 nhân viên.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2019



Khamsaya Soukhavong

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kỳ báo cáo: từ ngày 1 tháng 1 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.469.518</b>	<b>1.461.272</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	160.111	74.857
Các khoản đầu tư ngắn hạn	1.107.206	939.569
Các khoản phải thu ngắn hạn	201.15	446.131
Tài sản ngắn hạn khác	1.051	715
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>2.343.319</b>	<b>1.059.706</b>
Các khoản phải thu dài hạn	299.102	14.185
Tài sản cố định	5.776	10.291
Đầu tư tài chính dài hạn	1.881.374	887.843
Tài sản dài hạn khác	157.066	147.387
<b>Tổng tài sản</b>	<b>3.812.837</b>	<b>2.520.978</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.800.054</b>	<b>1.629.597</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2.012.783</b>	<b>891.381</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.158.000	1.079.000
Vốn khác của chủ sở hữu	21.000	-
Quý dự trữ bắt buộc	4.851	3.778
Lỗi lũy kế	(171.067)	(191.397)
<b>Tổng nợ phải trả và vốn CSH</b>	<b>3.812.837</b>	<b>2.520.978</b>

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	2018	2017
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	340.969	447.631
Doanh thu hoạt động tài chính	204.111	135.762
Thu nhập khác	45	4
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(331.214)	(416.127)
Chi phí hoạt động tài chính	(8.535)	(14.101)
Chi phí bán hàng	(60.202)	(46.48)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(123.76)	(79.995)
Chi phí khác	(13)	(111)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>21.402</b>	<b>26.584</b>

### III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Chỉ tiêu	2018	2017
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	61,46%	42,04%
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	38,54%	57,96%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	47,21%	64,64%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	52,8%	35,4%
Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	7,80	3,75
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	6,73	2,60
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (%)	0,56%	1,05%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	6,28%	5,94%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	1,06%	2,98%